

TRƯỜNG THPT TÂY THẠNH

ĐỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ II – NĂM HỌC 2020 – 2021

MÔN SINH – KHỐI 10

Thời gian làm bài: 45 phút

(Không kể thời gian phát đề)

★★★★★

Họ và tên học sinh: **Lớp:** **Mã số:**

Câu 1 (4.0 điểm)

- Kể tên loại tế bào xảy ra quá trình nguyên phân và quá trình giảm phân.
- Xác định kết quả của quá trình giảm phân.
- Mô tả đặc điểm phân bào ở từng kì của quá trình giảm phân 1.
- Hãy đề xuất một số việc cần làm trước khi mang thai để có một thai kì khỏe mạnh đối với những người phụ nữ thường tiếp xúc với nhiều hóa chất.

Câu 2 (2.0 điểm)

- Nêu đặc điểm chung của vi sinh vật. Kể tên một số đại diện của vi sinh vật mà em biết.
- Mô tả những đặc điểm giống nhau cơ bản về hô hấp hiếu khí, hô hấp kỵ khí và lên men.

Câu 3 (4.0 điểm)

- Kể tên các pha sinh trưởng của quần thể vi khuẩn trong nuôi cấy không liên tục. Nêu khái niệm môi trường nuôi cấy liên tục và môi trường nuôi cấy không liên tục.
- Mô tả ý nghĩa của hình thức nuôi cấy liên tục và nuôi cấy không liên tục.
- Hãy làm sáng tỏ con người dựa trên cơ sở khoa học nào để thu được lượng sinh khối lớn khi nuôi vi sinh vật trong nuôi cấy không liên tục?
- Làm rõ vì sao vi sinh vật gây bệnh hầu như không có trong sữa chua?

-----Hết-----

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CUỐI KỲ II – NĂM HỌC 2020 – 2021
MÔN SINH – KHỐI 10

Câu	Lời giải (cần viết tắt – rõ các bước được điểm)	Điểm	Lưu ý khi chấm										
<p>Câu 1 (4.0 điểm)</p>	<p>a. Tế bào xảy ra quá trình nguyên phân và quá trình giảm phân:</p> <p>+ Quá trình nguyên phân: Xảy ra ở tế bào sinh dưỡng và sinh dục sơ khai. <i>(Nêu đầy đủ 2 loại tế bào mới cho điểm, thiếu không cho điểm)</i></p> <p>+ Quá trình giảm phân: Xảy ra ở tế bào sinh dục chín</p> <p>b. Kết quả của quá trình giảm phân:</p> <p>Từ 1 tế bào mẹ ban đầu qua 2 lần giảm phân → 4 tế bào con có số lượng NST giảm đi một nửa (tế bào đơn bội n). Sau đó các tế bào đơn bội sẽ hình thành giao tử.</p> <p>+ Ở cơ thể đực: 4 tế bào con sẽ hình thành 4 giao tử đực (n)</p> <p>+ Ở cơ thể cái: hình thành 1 giao tử cái (n) và 3 thể cực <i>(Nêu đầy đủ nội dung mỗi ý mới cho điểm)</i></p> <p>c. Đặc điểm phân bào ở từng kì của quá trình giảm phân 1:</p> <table border="1" data-bbox="247 1057 1308 1908"> <thead> <tr> <th data-bbox="247 1057 443 1205">Giảm phân I</th> <th data-bbox="443 1057 1308 1205">Những diễn biến cơ bản của NST</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td data-bbox="247 1205 443 1473">Kì đầu 1</td> <td data-bbox="443 1205 1308 1473"> <ul style="list-style-type: none"> - Các NST kép trong từng cặp tương đồng tiếp hợp (bắt đôi) nhau theo chiều dọc. - Xây ra hiện tượng trao đổi chéo. - Các NST kép dần dần co xoắn. </td> </tr> <tr> <td data-bbox="247 1473 443 1617">Kì giữa 1</td> <td data-bbox="443 1473 1308 1617"> <ul style="list-style-type: none"> - Các NST kép co xoắn cực đại và xếp thành 2 hàng ở mặt phẳng xích đạo. </td> </tr> <tr> <td data-bbox="247 1617 443 1760">Kì sau 1</td> <td data-bbox="443 1617 1308 1760"> <ul style="list-style-type: none"> - Mỗi NST kép trong cặp tương đồng di chuyển về một cực của tế bào nhờ. </td> </tr> <tr> <td data-bbox="247 1760 443 1908">Kì cuối 1</td> <td data-bbox="443 1760 1308 1908"> <ul style="list-style-type: none"> - NST kép dần dần dần xoắn; Tế bào chất phân chia tế bào mẹ ban đầu thành 2 tế bào con. </td> </tr> </tbody> </table> <p><i>(Nêu đầy đủ nội dung của mỗi kỳ mới cho điểm; NST thiếu kép không cho điểm)</i></p> <p>d. Việc cần làm trước khi mang thai để có một thai kì khỏe mạnh đối với những người phụ nữ thường tiếp xúc với nhiều hóa chất:</p> <p>- Kiểm tra sức khỏe sinh sản từ 3 – 5 tháng trước khi mang thai.</p>	Giảm phân I	Những diễn biến cơ bản của NST	Kì đầu 1	<ul style="list-style-type: none"> - Các NST kép trong từng cặp tương đồng tiếp hợp (bắt đôi) nhau theo chiều dọc. - Xây ra hiện tượng trao đổi chéo. - Các NST kép dần dần co xoắn. 	Kì giữa 1	<ul style="list-style-type: none"> - Các NST kép co xoắn cực đại và xếp thành 2 hàng ở mặt phẳng xích đạo. 	Kì sau 1	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi NST kép trong cặp tương đồng di chuyển về một cực của tế bào nhờ. 	Kì cuối 1	<ul style="list-style-type: none"> - NST kép dần dần dần xoắn; Tế bào chất phân chia tế bào mẹ ban đầu thành 2 tế bào con. 	<p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p>	
Giảm phân I	Những diễn biến cơ bản của NST												
Kì đầu 1	<ul style="list-style-type: none"> - Các NST kép trong từng cặp tương đồng tiếp hợp (bắt đôi) nhau theo chiều dọc. - Xây ra hiện tượng trao đổi chéo. - Các NST kép dần dần co xoắn. 												
Kì giữa 1	<ul style="list-style-type: none"> - Các NST kép co xoắn cực đại và xếp thành 2 hàng ở mặt phẳng xích đạo. 												
Kì sau 1	<ul style="list-style-type: none"> - Mỗi NST kép trong cặp tương đồng di chuyển về một cực của tế bào nhờ. 												
Kì cuối 1	<ul style="list-style-type: none"> - NST kép dần dần dần xoắn; Tế bào chất phân chia tế bào mẹ ban đầu thành 2 tế bào con. 												

	<p>b. Mô tả ý nghĩa của hình thức nuôi cấy liên tục và nuôi cấy không liên tục:</p> <p>- Nuôi cấy không liên tục: nhằm mục đích nghiên cứu đặc điểm sinh trưởng của vi sinh vật. Ứng dụng vào việc sản xuất các sản phẩm lên men nhờ vi sinh vật. <i>(Nêu được mục đích được 0.25đ, nêu được ứng dụng được 0.25đ)</i></p> <p>- Nuôi cấy liên tục: nhằm mục đích khắc phục hạn chế của nuôi cấy không liên tục (hiệu quả không cao). Ứng dụng để sản xuất sinh khối vi sinh vật, enzym, vitamin, hoocmon... <i>(Nêu được mục đích được 0.25đ, nêu được ứng dụng được 0.25đ)</i></p> <p>c. Hãy làm sáng tỏ con người dựa trên cơ sở khoa học nào để thu được lượng sinh khối lớn khi nuôi vi sinh vật trong nuôi cấy không liên tục?</p> <p>* Trong nuôi cấy không liên tục: thu hoạch sinh khối ở cuối pha lũy thừa đầu pha cân bằng vì:</p> <p>- Ở pha lũy thừa: Tế bào phân chia, tốc độ sinh trưởng lớn nhất, không đổi. Số lượng tế bào tăng rất nhanh theo lũy thừa → cuối pha này số lượng tế bào tạo ra lớn nhất</p> <p>- Ở pha cân bằng: Số lượng vi khuẩn trong quần thể đạt cực đại, không đổi</p> <p>Vậy: nên thu sinh khối nhiều là ở cuối pha lũy thừa đầu pha cân bằng</p> <p>d. Làm rõ vì sao vi sinh vật gây bệnh hầu như không có trong sữa chua?</p> <p>Trong sữa chua lên men tốt (lên men đồng hình) chứa rất nhiều vi khuẩn lactic, chúng tạo ra môi trường axit (pH thấp) ức chế hầu như mọi loại vi sinh vật gây bệnh (vì những vi sinh vật gây bệnh phát triển tốt trong môi trường pH trung tính). <i>(Nêu được 4 ý trọn điểm, thiếu 1 ý trừ 0.25đ)</i></p>	<p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.5</p> <p>0.25</p> <p>0.25</p> <p>1.0</p>	
--	--	---	--